

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ  
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 82/2022/HS-ST.*

*Ngày 21 - 7 - 2022.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Hoa và bà Đoàn Thị Huệ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

Lại Văn K, sinh năm 1982 tại Hà Nam; nơi cư trú: số 8, ngõ 54 ĐCT, tổ 13, phường ĐC, quận HM, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lại Văn M, sinh năm 1960 và bà: Phạm Thị T, sinh năm 1960; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại địa phương theo lệnh “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt tại phiên tòa.

*\* Người làm chứng:*

- Chị Lại Thị H, sinh năm 1985; có mặt.
- Anh Nguyễn T.A, sinh năm 1994; vắng mặt.
- Chị Vũ Thị H, sinh năm 1977; vắng mặt.
- Bà Phạm Thị N, sinh năm 1970; vắng mặt.
- Chị Vũ Thị M, sinh năm 1979; vắng mặt.
- Chị Phạm Thị T, sinh năm 1974; vắng mặt.
- Chị Phạm Thị Minh H, sinh năm 1990; vắng mặt.
- Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1964; vắng mặt.
- Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1993; vắng mặt.
- Ông Lại Văn M, sinh năm 1960; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/9/2019, Lại Văn K được Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký Hộ kinh doanh tại thôn Ngái Trì, xã Liêm Tuyền, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, ngành nghề kinh doanh: Sản xuất sản phẩm làm từ bột thạch cao.

Ngày 20/3/2020, Lại Văn K ký hợp đồng thuê 1000 m<sup>2</sup> nhà xưởng và kho bãi của gia đình ông Phạm Ngọc T, chị Phạm Thị Minh H và chị Phạm Thị H, cùng trú tại thôn NT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, trong thời hạn là 05 năm, với giá 05 triệu đồng/tháng và thuê lao động tự do tại địa phương để thực hiện việc sản xuất các sản phẩm thạch cao. Theo thỏa thuận giữa ông Phạm Ngọc Tuấn và Lại Văn K thì các chất thải thạch cao, Lại Văn K phải có trách nhiệm xử lý theo quy định của Luật bảo vệ môi trường.

Trong quá trình sản xuất, Lại Văn K không làm thủ tục kê khai mua bán hàng và sử dụng hóa đơn, khi xưởng sản xuất phát sinh thạch cao lỗi hỏng, bột thạch cao đã được nhào trộn, lưới làm bằng sợi thủy tinh thải, hỏng... toàn bộ các sản phẩm, chi tiết lỗi hỏng phát sinh được Lại Văn K chỉ đạo công nhân gồm anh Nguyễn T.A, chị Lại Thị H, chị Vũ Thị H và chị Phạm Thị T đổ ra môi trường dọc theo tường bao phía Bắc của xưởng sản xuất. Đến ngày 04/3/2022, Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Hà Nam phát hiện và phối hợp cùng với chính quyền địa phương tiến hành kiểm tra, lập biên bản vụ việc.

### ***Kết quả khám nghiệm hiện trường:***

Hiện trường tại bãi đổ chất thải của cơ sở sản xuất hộ kinh doanh Lại Văn K thuộc thôn NT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam.

Bãi đổ chất thải của cơ sở sản xuất hộ kinh doanh Lại Văn K phía Đông tiếp giáp với đường ĐT971, phía Tây tiếp giáp với khu đất trống, tiếp đến là đường nội bộ của khu dự án trường cấp 1, cấp 2 xã Liêm Tuyền, tiếp đến là khu công trường đang thi công. Phía Nam tiếp giáp với cơ sở sản xuất phào chỉ thạch cao K Long, tiếp đến là khu trang trại nhà ông Phạm Ngọc T. Phía Bắc tiếp giáp với khu đất được đổ đá mặt của nhà bà Phạm Thị L, tiếp đến là nhà ông Phạm Văn B. Trên bãi đổ chất thải tại vị trí cách mép phía Tây đường ĐT971 về phía Tây 04m phát hiện các tổ chức chất rắn màu trắng xám nghi thạch cao và các thanh dạng phào chỉ được đổ thành đồng dọc sát theo chiều dài tường bao phía Bắc nhà xưởng sản xuất của cơ sở sản xuất phào chỉ thạch cao K Long trên diện chiều dài 44m, chiều rộng 3,4m, vị trí cao nhất so với nền đất là 1,7m. Quá trình khám nghiệm hiện trường, phòng Cảnh sát Môi trường - Công an tỉnh Hà Nam đã thu các mẫu vật để phục vụ công tác giám định.

Ngày 04/3/2022, Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Hà Nam cùng các lực lượng chức năng đã phối hợp với chính quyền địa phương và hộ kinh doanh Nguyễn Văn T tại thôn Hoàng Mai Yên, xã Liêm Phong, huyện Thanh Liêm cân xác

định khối lượng chất thải tại bãi đổ chất thải của hộ kinh doanh Lại Văn K, kết quả: tổng trọng lượng chất thải tại bãi đổ chất thải của Lại Văn K là 185.900 kg.

\* Vật chứng thu giữ gồm: 185.900 kg chất thải rắn công nghiệp thông thường; 01 xe rửa, đã qua sử dụng.

Ngày 22/3/2022, Phòng Cảnh sát Môi trường Công an tỉnh Hà Nam phối hợp với lực lượng chức năng, chính quyền địa phương cùng ông Phạm Ngọc Tuấn và bà Phạm Thị Lợi lập biên bản xác định mốc giới khu vực đổ chất thải của xưởng sản xuất thạch cao hộ kinh doanh Lại Văn K, kết quả: Khu vực bãi đổ chất thải của xưởng sản xuất của Lại Văn K có tổng chiều dài 44m, chiều rộng trung bình 3,4m; trong đó phần lớn bãi đổ chất thải thuộc phần diện tích đất thổ cư của gia đình bà Lợi. Diện tích xưởng sản xuất thạch cao của Lại Văn K đã xây lấn sang phần đất của gia đình bà Lợi 26m<sup>2</sup>, gồm 1,3m mặt và 20m dài, diện tích 68m<sup>2</sup> đất còn lại của gia đình bà Lợi là khu vực chứa chất thải do xưởng sản xuất thạch cao của Lại Văn K đổ ra (mặt khoảng 3,4m dài 20m). Một phần bãi chứa chất thải của xưởng thạch cao thuộc diện tích đất lưu không của UBND xã Liêm Tuyền (dài 07m rộng khoảng 3,4m). Phần đất còn lại thuộc diện tích trang trại lợn siêu nạc sinh sản xuất khẩu và nuôi trồng thủy sản của ông Phạm Ngọc Tuấn (dài 17m rộng 3,4m). Tại buổi làm việc, UBND xã Liêm Tuyền xác định không cho phép Lại Văn K đổ chất thải trên phần đất lưu không của UBND xã cũng như bà Nguyễn Thị Lợi không đồng ý cho Lại Văn K đổ chất thải ra phần đất của gia đình mình.

Ngày 07/4/2022, Viện khoa học hình sự - Bộ Công an có Bản kết luận giám định số 1380/KL-KTHS, kết luận: Các mẫu chất thải ký hiệu M1- Đ1, M2- Đ1, M3- Đ1 gửi giám định đều có tính chất nguy hại và các thành phần nguy hại vô cơ nhỏ hơn ngưỡng chất thải nguy hại quy định tại Bảng 1: các tính chất nguy hại, Bảng 2: các thành phần nguy hại vô cơ theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về ngưỡng chất thải nguy hại của Bộ Tài nguyên và Môi trường (QCVN 07:2009/BTNMT) do vậy đều không phải là chất thải nguy hại. Căn cứ khoản 12, Điều 3 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Mẫu số 1, Phụ lục III, Mẫu biểu về quản lý chất thải và kiểm soát các chất ô nhiễm khác Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường, thì các mẫu chất thải ký hiệu M1- Đ1, M2- Đ1, M3- Đ1 trên đều là chất thải rắn công nghiệp thông thường.

Ngày 14/3/2022 Sở Khoa học công nghệ tỉnh Hà Nam phối hợp cùng lực lượng chức năng tiến hành xác định độ chính xác của trạm cân điện tử tại hộ kinh doanh Nguyễn Văn Tài, kết quả xác định: ở mức cân dưới 20.000 kg trở xuống sai số là 10 kg (tăng 10 kg); Mức cân từ 20.000 kg đến 40.000 kg sai số là 40 kg (tăng 40 kg), như vậy trọng lượng chính xác của toàn bộ số chất thải là 184.940 kg, giảm 960 kg so với trọng lượng 185.900 kg ban đầu.

Ngày 06/4/2022 Trung tâm quan trắc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam có Văn bản số 12/TTQT-QT gửi Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Hà Nam, xác định: Qua kết quả quan trắc mẫu đất tại khu vực đổ chất thải của hộ gia đình

ông Lại Văn K, thôn NT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam cho thấy: Các chỉ tiêu quan trắc môi trường đất đều nằm trong GHCP theo QCVN 03-MT:2015/BTNMT.

Ngày 01/4/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hà Nam có Văn bản số 543/STN&MT-MT gửi Phòng Cảnh sát môi trường Công an tỉnh Hà Nam, với nội dung: các vị trí đổ thải của gia đình ông Lại Văn K không thuộc quy hoạch khu xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam. Chất thải của hộ gia đình Lại Văn K gồm các chất thải đồ lẩn không phân loại. Căn cứ khoản 1, 2 Điều 81 Luật bảo vệ môi trường năm 2020 thì chất thải của Hộ gia đình thuộc loại nhóm chất thải rắn công nghiệp cần phải xử lý theo quy định.

Từ những nội dung trên, tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSHN-P1 ngày 15/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Lại Văn K về tội “Gây ô nhiễm môi trường” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 235 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lại Văn K phạm tội “Gây ô nhiễm môi trường”. Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 235; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt: Lại Văn K từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 235; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Phạt Lại Văn K từ 3.000.000đ đến 5.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 184.940 kg chất thải rắn công nghiệp thông thường và 01 xe rửa cũ đã qua sử dụng.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người làm chứng chị Lại Thị H cho biết: Chị làm thuê cho Lại Văn K, do có sự chỉ đạo của Lại Văn K nên chị là một trong số những người làm thuê đã sử dụng xe rửa chở chất thải như thạch cao lồi, hồng và các chất thải khác đổ ra môi trường dọc theo tường bao của xưởng sản xuất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là một số người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, Hội đồng xét xử thấy phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản vụ việc, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Lại Văn K là chủ hộ kinh doanh, nhận thức rõ trong quá trình kinh doanh, sản xuất sản phẩm làm từ bột thạch cao, phải thực hiện việc phân loại chất thải rắn công nghiệp để xử lý theo quy định. Tuy nhiên, Lại Văn K không thực hiện xử lý chất thải rắn công nghiệp, mà trong khoảng thời gian từ tháng 02/2021 đến ngày 04/3/2022, tại thôn NT, xã LT, thành phố PL, tỉnh Hà Nam, Lại Văn K đã chỉ đạo công nhân làm thuê cho mình đổ trái phép 184.940 kg chất thải rắn công nghiệp thông thường ra môi trường.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lại Văn K đã phạm tội “Gây ô nhiễm môi trường”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 235 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không có bản kế hoạch bảo vệ môi trường được xác định theo quy định, đến nay đã được xóa nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện chính mình, mà lần này lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có bố vợ đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian tại ngũ được tặng, thưởng Bằng khen, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, gây ô nhiễm không khí và có thể làm tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của con người. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý nên cần xét xử bằng bản án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, sau khi xảy ra vụ việc đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 235; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện chính quyền địa phương không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với toàn bộ chất thải rắn công nghiệp thông thường đã thu giữ của Lại Văn K cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe rửa đã qua sử dụng là công cụ bị cáo chỉ đạo thực hiện hành vi phạm tội đến nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các tình tiết khác:

+ Đối với nguồn gốc diện tích đất mà ông Phạm Ngọc T đã cho Lại Văn K thuê là do: Ngày 29/11/2005, UBND huyện Thanh Liêm ra Quyết định số 1548/QĐ- UBND thu hồi 16.033 m<sup>2</sup> (đất thực hiện dự án 14.857 m<sup>2</sup>; đất mượn lưu không 1.176 m<sup>2</sup>) tại thôn NT, xã LT, huyện TL (nay là thành phố PL), tỉnh Hà Nam giao cho ông Phạm Ngọc T để thực hiện Dự án chăn nuôi lợn siêu nạc sinh sản xuất khẩu và nuôi trồng thủy sản, với thời hạn thuê đất 49 năm. Năm 2019, ông Phạm Ngọc T xây dựng khu nhà xưởng diện tích 1.000 m<sup>2</sup> trên diện tích đất được UBND huyện Thanh Liêm cho thuê, sau đó ông Tuấn cho Lại Văn K thuê lại nhà xưởng và kho bãi để sản xuất. Đối với diện tích đất 16.033 m<sup>2</sup> theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thửa đất số 92, tờ bản đồ số 3, tại thôn NT, xã LT, huyện TL (nay là Thành phố PL), tỉnh Hà Nam, cấp cho Phạm Ngọc T để thực hiện Dự án chăn nuôi lợn siêu nạc sinh sản xuất khẩu và nuôi trồng thủy sản, tuy nhiên quá trình sử dụng đất ông Phạm Ngọc T đã tự ý làm nhà xưởng, kho bãi với diện tích 1000 m<sup>2</sup> và cho Lại Văn K thuê để sản xuất sản phẩm thạch cao là không đúng mục đích sử dụng. Ngày 06/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã có Văn bản gửi UBND thành phố Phủ Lý đề nghị xử lý theo quy định.

+ Đối với việc hộ kinh doanh Lại Văn K không làm thủ tục kê khai hàng hóa mua vào, bán ra theo quy định của Luật quản lý thuế. Ngày 06/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam đã có Văn bản thông báo và đề nghị Chi cục thuế khu vực Phủ Lý - K Bảng tiến hành kiểm tra xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm g khoản 1, khoản 4 Điều 235; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 47; Điều 35 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Lại Văn K phạm tội “Gây ô nhiễm môi trường”.

Xử phạt: Bị cáo Lại Văn K 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lại Văn K cho Ủy ban nhân dân phường ĐC, quận HM, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Hình phạt bổ sung: Phạt Lại Văn K 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[3] Xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 184.940 kg chất thải rắn công nghiệp thông thường và 01 xe rửa có kết cấu gồm: 01 (một) khung K loại, 02 (hai) tay cầm, 01 (một) máng K loại, 01 (một) bánh xe lốp cao su, xe cũ đã qua sử dụng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 16 tháng 6 năm 2022).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lại Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Xuyên**